

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NH
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/DS-ST
Ngày: 08 – 8 - 2024
V/v “Tranh chấp về hợp đồng
dân sự mua bán thuốc thủy sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NH, TỈNH T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh T T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Phương T;

2/ Ông Nguyễn Trần Q.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc K, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NH.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH tham gia phiên tòa:** Bà Trương Ngọc O - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NH, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH TP.

Địa chỉ: Lô C2-5, đường VL 3, khu công nghiệp VL 2, ấp VL, xã LH, huyện B, tỉnh A.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung Đ, chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: 49/6 Huỳnh Mẫn Đạt, quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Phạm Yến N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 284/6 đường Hà Hoàng Hồ, phường X, thành phố L, tỉnh G.

- **Bị đơn:** 1/ Anh Huỳnh Chí N, sinh năm 1997.

2/ Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1961 (Chết).

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1961 (chết ngày 18/11/2021, theo Giấy trích lục khai tử số 219/2021/TLKT ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân phường AT, thành phố NH) gồm:

1/ Bà Dương Thị Mỹ H, sinh năm 1970;

2/ Anh Huỳnh Chí T, sinh năm 1995;

3/ Anh Huỳnh Chí N, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Khóm 5, phường AT, thành phố NH, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/01/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn Công ty TNHH TP do chị Phạm Yến N đại diện theo uỷ quyền trình bày: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP (Công ty) kinh doanh các mặt hàng về thuốc và thức ăn thủy sản và đã bán các loại thuốc dinh dưỡng, xử lý nước và phòng trị bệnh cá cho vùng nuôi của gia đình do ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N trực tiếp kinh doanh nuôi cá.

Theo Thư xác nhận số dư công nợ ngày 05/11/2022 Công ty gửi yêu cầu T toán thì ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N còn nợ Công ty số tiền 255.407.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng).

Ngày 26/6/2023, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP đã khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N T toán số tiền còn nợ Công ty. Sau đó, Công ty biết được thông tin là ông Huỳnh Văn M đã chết. Vì vậy, Công ty yêu cầu anh Huỳnh Chí N và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M bao gồm: Bà Dương Thị Mỹ H (sinh năm 1970); anh Huỳnh Chí T (sinh năm 1995) và anh Huỳnh Chí N (sinh năm 1997) tiếp tục T toán số tiền còn nợ Công ty.

Do đó, Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP yêu cầu Toà án giải quyết:

Buộc anh Huỳnh Chí N, bà Dương Thị Mỹ H và anh Huỳnh Chí T có nghĩa vụ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP số tiền 255.407.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng) và tiền lãi là 10%/năm đối với số tiền nợ kể từ ngày 05/11/2022 cho đến khi kết thúc vụ án (lãi tạm tính từ 05/11/2022 đến 31/07/2023 là 18,753,172 đồng). Tổng cộng gốc và lãi là **274.160.172đ** (hai trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn một trăm bảy mươi hai đồng).

- Bị đơn anh Huỳnh Chí N (Anh N đồng thời là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M cùng bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T) vắng mặt và cũng không có ý kiến gửi cho Toà án.

Tại phiên toà, anh Huỳnh Chí N có mặt trình bày ý kiến như sau: Anh có được Công ty thông báo số nợ mua thuốc thủy sản còn thiếu của cha anh ông Huỳnh Văn M, do cha anh chết nên công ty có đến gặp anh nhiều lần yêu cầu T toán nợ, nhưng anh có yêu cầu công ty xuất trình các hoá đơn mua bán của cha anh để anh xem việc mua bán có hay không, nhưng công ty không thực hiện. Anh thừa nhận có ký văn bản xác nhận nợ nhiều lần vì anh biết cha anh có nợ nhưng anh không biết cách thức mua bán giữa cha anh với công ty thế nào. Nay Công ty TNHH TP khởi kiện mẹ con anh yêu cầu trả số tiền mua thức ăn thủy sản của anh anh còn thiếu thì gia đình anh không đồng ý.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NH phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ kiện Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán thuốc thủy sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt, Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn chị Phạm Yến N có đơn xin xét xử vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xét xử vắng mặt đương sự này. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TP do chị Phạm Yến N đại diện theo uỷ quyền, Xét thấy, trước đây ông Huỳnh Văn M (khi còn sống) có mua thuốc và thức ăn thủy sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP và có nợ tiền của Công ty nhưng chưa trả hết. Theo Thư xác nhận số dư công nợ ngày 05/11/2022 Công ty gửi yêu cầu T toán thì ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N còn nợ Công ty số tiền 255.407.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng) do anh Huỳnh Chí N ký tên. Sau đó, Công ty TNHH TP có gửi văn

bản xác nhận nợ nhiều lần và cũng được anh Huỳnh Chí N ký xác nhận nợ. Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp đủ cơ sở chứng minh ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N còn nợ tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản của Công ty TNHH TP. Tuy nhiên, do ông Huỳnh Văn M đã chết, theo quy định tại Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án đã đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M vào tham gia tố tụng gồm bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N (anh N cũng là bị đơn). Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N không có văn bản ý kiến gửi cho Toà án. **Tại phiên toà, anh Huỳnh Chí N có mặt và có ý kiến không thống nhất theo yêu cầu của Công ty TNHH TP lý do anh cho rằng cha anh ông Huỳnh Văn M đã chết nên anh không biết gì về việc mua thuốc thủy sản này. Anh N thừa nhận anh có ký văn bản xác nhận nợ do anh biết cha anh có nợ tiền công ty chẳng qua anh không hiểu cách thức mua bán giữa cha anh và công ty thế nào, anh yêu cầu công ty giao các hoá đơn mua bán cho anh xem để anh có cách T toán cho công ty.**

[3] Tại phiên toà, Hội đồng xét xử cho anh Huỳnh Chí N xem các tài liệu, chứng cứ là các hoá đơn bán hàng và phiếu xác nhận nợ do công ty cung cấp, anh N thừa nhận do anh ký tên giấy xác nhận nợ nhưng không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của công ty. Tuy nhiên, căn cứ vào các hoá đơn bán hàng và phiếu xác nhận nợ phía Công ty TNHH TP cung cấp như phân tích trên có đủ cơ sở xác định ông Huỳnh Văn M và anh Huỳnh Chí N còn nợ tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản của Công ty TNHH TP. Vì vậy, xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH TP là có cơ sở chấp nhận. Buộc những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M là bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N (anh N cũng là bị đơn) phải có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH TP số tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản tổng cộng gốc và lãi là **274.160.172đ** (hai trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn một trăm bảy mươi hai đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Do yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH TP được chấp nhận nên không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M là bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N (anh N cũng là bị đơn) phải có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 166, Điều 430, Điều 434, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 74, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH TP.

- Buộc những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M là bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N (anh N cũng là bị đơn) phải có trách nhiệm cùng trả cho Công ty TNHH TP số tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản còn thiếu tổng cộng là **274.160.172đ** (Hai trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn một trăm bảy mươi hai đồng).

2/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí:

- Công ty TNHH TP không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp **6.854.000đ (Sáu triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai số 0001915, ngày 26/01/2024** tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH.

- Buộc những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Huỳnh Văn M là bà Dương Thị Mỹ H, anh Huỳnh Chí T và anh Huỳnh Chí N (anh N cũng là bị đơn) phải có trách nhiệm nộp **13.708.000đ** (Mười ba triệu bảy trăm lẻ tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NH.

- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh T